

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Sông

2. Bà Đặng Thị Minh Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân, thành phố H, tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

- BÙI VĂN K; sinh năm 30/4/1983, tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q và bà Bùi Thị T; vợ: Nông Thị N, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Tại bản án số 26/2011/HSST ngày 22/11/2011 TAND thành phố H tuyên phạt 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 20 tháng, về tội: Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt (đã xóa án); tại bản án số 29/2015/HSST ngày 02/11/2015 TAND thành phố H tuyên phạt 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án; tiền sự: Có 01 tiền sự ngày 05/10/2017 bị ủy ban nhân dân xã Thuận H, huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền: 3000.000 đồng (*ba triệu đồng tiền việt Nam*) về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/5/2018, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nông Thị N, địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 15 phút ngày 21/3/2018 tại trục đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ 04 phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang bị cáo Bùi Văn K đã thực hành vi vận chuyển 03 (ba) khúc gỗ nghiêng (*dạng thót*) nhóm IIA, có tổng khối lượng 0,104 m³ có trị giá 1.248.000 đồng (*một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn*) thì bị đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa bị cáo K: Khoảng hơn 17 giờ ngày 20/3/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: HONDA - DREAM, màu sơn: Nâu, biển kiểm soát: 23H1 - 014.00 của chị Nông Thị N (*là vợ K*) đi đến xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, mục đích tìm mua ngô, lúa về sử dụng nhưng không mua được. Đến khoảng hơn 20 giờ, cùng ngày bị cáo đi về khi đến địa bàn thôn L, xã T, huyện V thấy một nam thanh niên khoảng 20 tuổi (*Hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ*) đang đi bộ ngược chiều, bị cáo đến gần dừng xe hỏi nam thanh niên có biết chỗ nào bán ngô, lúa không, nam thanh niên nói không biết, quá trình trao đổi nam thanh niên nói "*Anh có chở thuê thót Nghiến lên Thanh Thủy không, một chuyến ba trăm nghìn*", do không mua được ngô, lúa nên bị cáo đồng ý và nói "*Chở nhiều không*", nam thanh niên nói "*Ba cục*" bị cáo đồng ý, nam thanh niên bảo bị cáo đứng đợi, khoảng 10 phút sau người đó lần lượt mang 03 (Ba) cục gỗ nghiêng được đẽo thành gỗ tròn (*dạng thót*) đến, bị cáo lấy điện thoại di động ra bật đèn kiểm tra thấy cả ba cục gỗ nghiêng đều có hình dạng, kích thước giống nhau, mỗi cục: dài 0,24 mét, đường kính: 0,43 mét; kiểm tra xong, người thanh niên nói "*Anh cứ chở lên Thanh Thủy, em đi sau, đến nơi em trả tiền công cho*", rồi cùng nhau xếp 03 (Ba) cục gỗ Nghiến lên phía sau xe mô tô của bị cáo dùng dây cao su buộc vào. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô chở gỗ đi xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, khi đến đoạn cầu số 9, thuộc địa bàn xã T, huyện V, sợ bị lực lượng chức năng phát hiện, bị cáo bỏ ba cục gỗ Nghiến xuống lề đường, rồi điều khiển xe lên phía trước kiểm tra, thấy an toàn quay lại buộc gỗ lên xe mô tô đi tiếp, khi đi đến địa bàn phường Q, thành phố H bị cáo lại bỏ ba cục gỗ Nghiến xuống lề đường đi cách một đoạn dừng xe, tắt máy quan sát một lúc không thấy lực lượng chức năng tuần tra kiểm soát, bị cáo quay lại buộc gỗ lên xe mô tô đi tiếp. Đến 00 giờ 15 phút ngày 21/3/2018 khi bị cáo đang vận chuyển 03 (ba) cục gỗ nghiêng trên trục đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ 04 phường N, thành phố H để đi xã T thì bị lực lượng kiểm lâm tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Biên vi phạm hành chính số 22 ngày 21/3/2018; Lý lịch gỗ tròn do đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang, xác định: Tang vật thu giữ của Bùi Văn K là gỗ nghiêng nhóm IIA, khối lượng 0,104m² chưa qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hà Giang kết luận: 03 (ba) khúc gỗ nghiến, có tổng khối lượng: 0,104 m³, gỗ đẽo thành gỗ tròn (*dạng thót*) có trị giá 1.248.000 đồng (*một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn*) (BL: 89-91).

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ vật chứng, và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Giang quản lý theo quy định của pháp luật, gồm:

- 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 000745; Tên chủ xe: Nông Thị N, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Hồng Tiến, Tùng Bá, Vị Xuyên; Do Công an huyện V, tỉnh Hà Giang cấp ngày 05/08/2011; 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 23H1-014.00; số khung: 0802AY130322, số máy: A08E-1430268, vỏ và yếm xe bị trầy xước, nhiều chi tiết xe đã bị dỉ sét, vỡ chắn bùn sau, không có gương chiếu hậu hai bên, yên xe đặt một giá đỡ hàng làm bằng kim loại, xe đã qua sử dụng.

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen. Lắp một sim của nhà mạng Viettel, có số thuê bao: 01657764578; có số imei 1: 867992033042730, số imei 2: 867992033042722. Máy màn hình cảm ứng, vỏ bên ngoài có nhiều vết trầy xước, điện thoại đã qua sử dụng. Không kiểm tra chi tiết bên trong máy.

- 03 (*ba*) khúc gỗ nghiến, có khối lượng: 0,104 m³, gỗ đẽo thành gỗ tròn (*dạng thót*), gỗ chưa qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 22/QĐ- VKTPHG ngày 13/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội " Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng truy tố đã nêu. Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội " Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự 2015.

- Hình phạt: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo K từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý:

Trả lại cho chị N 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 23H1-014.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 000745; Tên chủ xe: Nông Thị N;

Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen của bị cáo K để sung ngân sách nhà nước do bị cáo đã sử dụng điện thoại làm phương tiện phạm tội.

Tịch thu 03 (ba) khúc gỗ nghiến, có khối lượng: 0,104 m³, gỗ đẽo thành gỗ tròn (dạng thót), gỗ chưa qua sử dụng. Giao cho Hạt Kiểm lâm thành phố H xử lý theo thẩm quyền.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc bị cáo bị xử lý về hình sự là đúng quy định. Bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn K trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K đã khai nhận về hành vi phạm tội: Vào hồi 00 giờ 15 phút ngày 21/3/2018 tại trục đường T thuộc tổ 04 phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang bị cáo Bùi Văn K đã thực hiện hành vi vận chuyển 03 (ba) khúc gỗ nghiến (dạng thót) nhóm IIA, có tổng khối lượng 0,104 m³ có trị giá 1.248.000 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn) thì bị đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Trong khi vào ngày 05/10/2017 bị cáo K đã bị ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền: 3000.000 đồng (ba triệu đồng tiền Việt Nam) về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 điều 232- BLHS. Viện kiểm sát thành phố Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người đúng tội theo quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách để phát triển rừng với mục đích gìn giữ và phát triển diện tích rừng trồng, rừng tự nhiên có giá trị kinh tế cũng như an ninh quốc phòng và ban hành nhiều văn bản quy định về việc khai thác và bảo vệ rừng, những văn bản này đã được tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin và triển khai tới các thôn bản nơi có người dân sống trong các xã, phường có diện tích rừng, để từ đó mọi người có ý thức bảo vệ và phát triển rừng. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, ngày 05/10/2017 đã bị ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền: 3000.000 đồng (*ba triệu đồng tiền việt Nam*) về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Lẽ ra bị cáo phải rút kinh nghiệm cho bản thân nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần áp dụng hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng hình phạt tù là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ đó là tình tiết người phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 50.000.000,đ”, Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nông Thị N là chủ sở hữu chiếc xe máy mà bị cáo dùng để vận chuyển gỗ, nhưng chị N không biết việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự là có căn cứ.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 000745; Tên chủ xe: Nông Thị N, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Hồng Tiến, Tùng Bá, Vị Xuyên; Do Công an huyện V, tỉnh Hà Giang cấp ngày 05/08/2011; 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 23H1-014.00; số khung: 0802AY130322, số máy: A08E-1430268, vỏ và yếm xe bị trầy xước, nhiều chi tiết xe đã bị rỉ sét, vỡ chắn bùn sau, không có gương chiếu hậu hai bên, yên xe đặt một giá đỡ hàng làm bằng kim loại, xe đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản của chị N và chị N không có lỗi trong việc để bị bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội, nên cần trả lại cho chị N.

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen. Lắp một sim của nhà mạng Viettel, có số thuê bao: 01657764578; có số imei 1: 867992033042730, số imei 2: 867992033042722. Máy màn hình cảm ứng, vỏ bên ngoài có nhiều vết trầy xước,

điện thoại đã qua sử dụng. Không kiểm tra chi tiết bên trong máy. Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để kiểm tra xác định loại gỗ trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 03 (ba) khúc gỗ nghiêng, có khối lượng: 0,104 m³, gỗ đẽo thành gỗ tròn (*dạng thót*), gỗ chưa qua sử dụng, là vật chứng của vụ án nên cần giao cho Hạt Kiểm lâm thành phố H xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người thanh niên đã thuê bị cáo K vận chuyển tại thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, bản thân K không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 08 (tám) tháng tù thời hạn tù tính ngày bị bắt tạm giam 17/5/2018.

+ Về vật chứng:

- Trả lại cho chị N: 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 000745; Tên chủ xe: Nông Thị N, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Hồng Tiến, Tùng Bá, Vị Xuyên; Do Công an huyện V, tỉnh Hà Giang cấp ngày 05/08/2011; 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 23H1-014.00; số khung: 0802AY130322, số máy: A08E-1430268, vỏ và yếm xe bị trầy xước, nhiều chi tiết xe đã bị dỉ sét, vỡ chấn bùm sau, không có gương chiếu hậu hai bên, yên xe đặt một giá chờ hàng làm bằng kim loại, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng tình trạng hoạt động của động cơ xe.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen. Lắp một sim của nhà mạng Viettel, có số thuê bao: 01657764578; có số imei 1: 867992033042730, số imei 2: 867992033042722. Máy màn hình cảm

ứng, vỏ bên ngoài có nhiều vết trầy xước, điện thoại đã qua sử dụng. Không kiểm tra chất lượng tình trạng hoạt động của điện thoại.

- Giao cho Hạt kiểm lâm thành phố H: 03 (ba) khúc gỗ nghiến, có khối lượng: 0,104 m³, gỗ đẽo thành gỗ tròn (dạng thót) gỗ chưa qua sử dụng.

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thành phố H và cơ quan Thi hành án dân sự TP. H ngày 17/7/2018.

+ Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000đ, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang
- Viện kiểm sát TP. H
- Công an TP.H
- Nhà tạm giữ - Công an TP.H
- CQ thi hành án hình sự
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS-BP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình